

Bản án số: 03 /2025/ KDTM - ST
Ngày: 23/06/2025.
V/v: “Tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hòa; Bà Trần Thị Chín.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Mai Thị Chang – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Thủy – chức vụ Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 06 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa ” thụ lý số: 04/KDTM-ST, ngày 07/11/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/ QĐXX – KDTM ngày 28 tháng 05 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty P. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: 373, QL 14, P.T, TP. Đ, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn TT H, chức vụ Giám đốc.

Bị đơn: Công ty H

Địa chỉ: Thôn 3, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo pháp luật: ông Phan H B, chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Thôn 3, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện ngày 30/10/2023, đơn sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện ngày 08/05/2025 và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn trình bày: Năm 2017 Công ty P có bán cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ xây dựng Nhật Hào mặt hàng dầu nhớt tổng số tiền 193.000.000đ, cụ thể:

Ngày 26/06/2017 bán với số tiền 4.235.000đ.

Ngày 07/07/2017 bán với số tiền 10.800.000đ.

Ngày 05/08/2017 bán với số tiền 21.600.000đ.

Ngày 25/08/2017 bán với số tiền 25.300.000đ.

Ngày 23/09/2017 bán với số tiền 22.850.000đ.

Ngày 21/01/2017 bán với số tiền 10.800.000đ.

Ngày 01/11/2017 bán với số tiền 24.600.000đ.

Ngày 15/11/2017 bán với số tiền 13.100.000đ.

Ngày 24/12/2017 bán với số tiền 21.600.000đ.

Ngày 21/12/2017 Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ xây dựng Nhật Hào trả số tiền 20.000.000đ, còn nợ lại 173.000.000đ.

Năm 2018:

Ngày 26/02/2018 bán với số tiền 10.800.000đ.

Ngày 03/04/2018 bán với số tiền 3.000.000đ.

Ngày 10/04/2018 bán với số tiền 10.800.000đ.

đã trả 8.500.000đ, nợ 16.100.000đ.

Ngày 07/06/2023 bán với số tiền 69.000.000đ.

Tổng nợ 258.100.000đ yêu cầu bị đơn trả nợ.

Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ xây dựng Nhật Hào, người đại diện theo pháp luật ông Phan Huy Bình mặc dù Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng phát biểu quan điểm khẳng định: Việc Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình chuẩn bị xét xử từ khi thụ lý đến nay là đúng. Tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách tố tụng của các đương sự theo qui định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về hướng giải quyết nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Công ty P và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ xây dựng Nhật Hào có ký hợp đồng mua bán hàng hóa, các bên đều có đăng ký kinh doanh và có mục đích lợi nhuận, tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại theo khoản 1 Điều 30 Bộ Luật Tố tụng dân sự, quan hệ pháp luật “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”.

Bị đơn cư trú tại huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng là đúng quy định pháp luật theo Điều 35, 39 Bộ Luật Tố tụng dân sự.

[2]. Xét nội dung khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ còn lại 258.100.000đ.

Xét thấy: Theo tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp, từ ngày 26/06/2017 đến ngày 07/06/2023 Công ty P có bán cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ xây dựng Nhật Hào mặt hàng dầu, nhớt, mỡ bò, có phiếu giao hàng, giấy xác nhận công nợ tổng nợ 215.200.000đ và có đóng dấu của Công ty H

Tại thời điểm nguyên đơn khởi kiện năm 2023, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ xây dựng Nhật Hào vẫn còn hoạt động, tuy nhiên theo tài liệu chứng cứ mà Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cung cấp thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ xây dựng Nhật Hào đã bị thu hồi giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo Quyết định số: QDTH/10152852 ngày 17/06/2024 của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước.

Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sản xuất Thương mại Dịch vụ xây dựng Nhật Hào, người đại diện theo pháp luật ông Phan Huy Bình mặc dù Tòa án

triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do, không thể hiện ý kiến về khoản nợ, về thực trạng của doanh nghiệp đã làm thủ tục giải thể hay chưa.

Theo quy định tại điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 207 Luật Doanh nghiệp số : 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020 quy định:

1. Doanh nghiệp bị giải thể trong trường hợp sau đây:

....

d) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác.

2. Doanh nghiệp chỉ được giải thể khi bảo đảm thanh toán hết các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác và không trong quá trình giải quyết tranh chấp tại Tòa án hoặc Trọng tài. Người quản lý có liên quan và doanh nghiệp quy định tại điểm d khoản 1 Điều này cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ của doanh nghiệp.

Cũng Theo quy định tại khoản 6 Điều 209 Luật Doanh nghiệp quy định giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án:

....

6. Người quản lý công ty có liên quan phải chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại do việc không thực hiện hoặc không thực hiện đúng quy định tại Điều này.

Như vậy ông Phan Huy Bình là giám đốc công ty phải chịu trách nhiệm cá nhân về khoản nợ của công ty, nguyên đơn khởi kiện là có căn cứ, quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bị xâm phạm, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Phan Huy Bình trả lại cho nguyên đơn số tiền còn nợ tổng cộng: 258.100.000đ.

[3]. Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn ông Phan Huy Bình phải nộp án phí theo luật định là: 14.255.000đ. Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí cho Công ty P số tiền 6.452.500đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001335 ngày 07/11/2023.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 30, 35, 39 Bộ Luật Tổ tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 50 Luật Thương mại; Điều 207, 209 Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/NQUBTVQH 14, ngày 30/12/2016, về Án phí, Lệ phí của Tòa án;

[1]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Phan Huy Bình trả cho Công ty P số tiền 258.100.000đ

[2]. Về án phí: Buộc bị đơn ông Phan Huy Bình phải nộp án phí là 14.255.000đ.

Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí cho Công ty P số tiền 6.452.500đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001335 ngày 07/11/2023.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKS huyện BD;
- TAND tỉnh BP;
- Dương sự;
- THA huyện BD;.
- Lưu HS – DS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Xuyên